

✓ MỘT SỐ VẤN ĐỀ VỀ HIỆN TƯỢNG TÔN GIÁO MỚI TRÊN THẾ GIỚI*

NGUYỄN VĂN MINH**

1. Đặt vấn đề

Những kết quả nghiên cứu đã công bố cho biết, hiện tượng tôn giáo mới là một trong những vấn đề xã hội khá phổ biến, không ngừng tăng lên ở nhiều nước và khu vực trên thế giới, nhất là các nước tư bản chủ nghĩa, đặc biệt nở rộ sau Chiến tranh thế giới lần thứ II và trong thời kỳ Chiến tranh Lạnh, khiến các nhà khoa học ví như “nấm mọc sau cơn mưa rào”. Sở dĩ như vậy là vì, phần lớn người dân trên thế giới trong thời kỳ đó đều có chung tâm lý bất ổn về cuộc sống do tình hình an ninh chính trị căng thẳng và khả năng tiếp diễn các cuộc chiến tranh, xung đột ở những mức độ khác nhau trên thế giới.

Theo thống kê chưa đầy đủ của các tổ chức nghiên cứu, vào đầu thế kỷ XXI, thế giới có khoảng 20.000 hiện tượng tôn giáo mới hoạt động và tiếp tục tăng lên (Đỗ Quang Hưng, 2001). Kết quả nghiên cứu tổng quan về các hiện tượng tôn giáo mới qua tài liệu thư tịch của Nguyễn Văn Minh (2009) cho biết: nước có nhiều tổ chức tôn giáo mới nhất là Mỹ, năm 1970 có từ 3.000 đến 4.000 hiện tượng tôn giáo mới

với khoảng 7,5 triệu tín đồ, trong đó chừng 400 giáo phái “kỳ quái” mang tính cực đoan, gây ảnh hưởng tiêu cực đến xã hội, như: Giáo phái Ngồi đền nhân dân, Giáo phái The Davidians, Giáo phái Ma Đen, Giáo phái Đa Thê... Còn ở Pháp cùng thời điểm này cũng có khoảng 350 giáo phái “kỳ quái” như vậy.

Tại Nhật Bản, năm 1958 có khoảng 171 tổ chức tôn giáo mới và 18 triệu tín đồ. Trong đó, 1/3 số tổ chức này thuộc Thần đạo (Shinto), 1/3 thuộc Phật Giáo, 2 - 3 tổ chức thuộc Thiên Chúa Giáo, số còn lại khoảng 30 tổ chức là các nhóm hay giáo phái pha tạp với khoảng 3.597.599 tín đồ. Đến năm 1972, Nhật Bản có khoảng 422 tổ chức tôn giáo mới, trong đó: 155 thuộc Shinto, 174 Phật giáo, 61 Thiên Chúa Giáo và 32 là tạp giáo. Trong mỗi tổ chức lại có nhiều nhóm hay giáo phái cùng hoạt động, thậm chí hoàn toàn độc lập nhau. Chính vì sự phức tạp này, nên ở Nhật Bản người ta đã sử dụng hai thuật ngữ là “old” new religion (tôn giáo mới cũ) để chỉ các hiện tượng tôn giáo mới ra đời vào những năm cuối thập kỷ 70 của thế kỷ XX trở về trước, và “new” new religion (tôn giáo mới mới)

* Nghiên cứu này được tài trợ bởi Quỹ phát triển khoa học và công nghệ quốc gia (NAFOSTED) trong đề tài mã số IV1.3-2012.16

** PGS.TS. Nguyễn Văn Minh, Viện Dân tộc học

để chỉ những hiện tượng tôn giáo mới xuất hiện từ những năm đầu thập kỷ 80 của thế kỷ XX đến nay. Số lượng các tổ chức tôn giáo mới ở Nhật Bản càng về gần đây càng tăng lên, trong đó có một số giáo phái mang tư tưởng cực đoan.

Không chỉ phát triển ở những nước tư bản chủ nghĩa, các hiện tượng tôn giáo mới cũng xuất hiện ngày càng nhiều ở những nước xã hội chủ nghĩa, trong đó có không ít tổ chức mang tính cực đoan và mầu sắc chính trị. Đáng chú ý là Pháp Luân Công và Phật Mẫu Địa Cầu xuất hiện vào những thập kỷ cuối của thế kỷ XX tại Trung Quốc. Còn ở Việt Nam, từ 1975 đến nay đã có trên 100 hiện tượng tôn giáo mới xuất hiện ở khắp mọi vùng miền, trong đó nhiều tổ chức bị xếp vào "tà đạo" bởi tính cực đoan, kỳ dị và đậm yếu tố chính trị, như: "đạo Sex" (đạo Ty, đạo Chân đất, đạo Chân không), "đạo Hà Môn", "Tin lành Vàng chữ", "Tin lành Đẻ ga", "đạo Phạ Tốc", v.v..

2. Một số đặc điểm cơ bản

2.1. Về thời điểm xuất hiện: Nhiều người cho rằng, các hiện tượng tôn giáo mới chỉ xuất hiện vào cuối thế kỷ XIX và đặc biệt phát triển mạnh mẽ từ nửa cuối thế kỷ XX đến nay. Tuy nhiên, theo nhận định của nhiều nhà nghiên cứu về tôn giáo, tín ngưỡng thì hiện tượng này đã xuất hiện từ rất lâu trong lịch sử, có thể bắt đầu vào khoảng thế kỷ XII⁽¹⁾. Tuy nhiên, phải đến sau năm 1945 thuật ngữ này mới chính thức được sử dụng khi phong trào tôn giáo mới bùng phát mạnh mẽ trên thế giới, đến những năm 1970 mới phổ biến và được quan tâm nghiên cứu rộng rãi.

2.2. Về khái niệm: Khi nói đến hiện tượng tôn giáo mới là chủ yếu để phân biệt

với các tôn giáo, tín ngưỡng truyền thống/chính thống. Tuy nhiên, mục đích chính không phải chỉ nhằm phân biệt các hiện tượng tôn giáo mới với những tôn giáo, tín ngưỡng truyền thống về thời gian ra đời sớm hay muộn, mà quan trọng hơn là nhằm nhấn mạnh tới sự khác biệt về tên gọi, giáo chủ, bối cảnh ra đời, nguồn gốc lịch sử, cơ cấu tổ chức, tư tưởng, giáo lý, giáo luật, đường hướng hành đạo và các hoạt động tâm linh cụ thể. Trong đó, đặc biệt muốn nhấn mạnh đến "tính tôn giáo phi truyền thống", thậm chí là đối lập của các hiện tượng tôn giáo mới với những tôn giáo, tín ngưỡng đã được thiết chế hoá và đang chiếm ưu thế - vốn được coi là các "tôn giáo mang tính truyền thống/chính thống" trên thế giới, như: Phật giáo, Hồi giáo, Công giáo, Tin lành... và những tôn giáo, tín ngưỡng truyền thống của các dân tộc.

Mặc dù là trào lưu mạnh mẽ và mang tính thế giới, nhưng những hiện tượng tôn giáo mới chủ yếu xuất hiện ở các nước phát triển như Châu Âu, Bắc Mỹ và Nhật Bản. Đặc biệt là giai đoạn từ 1945 đến nay, chúng ta nghe nói và chứng kiến sự xuất hiện nhiều chưa từng có trong lịch sử nhân loại những tổ chức tôn giáo mới, mà từ vài chục năm trước ở phương Tây người ta đã gọi là "làn sóng tôn giáo thần bí", "kính vạn hoa" hay "phong trào tôn giáo mới".. do sự đa dạng quá mức về nguồn gốc, học thuyết, nghi lễ, tổ chức và hoạt động của chúng.

Đứng trước vấn đề này, đáng lẽ một trong những nhiệm vụ quan trọng của xã hội, nhất là giới khoa học là phải làm rõ tính đặc thù của các hiện tượng tôn giáo mới. Nhưng đáng tiếc trong một thời gian khá dài thay vì phân tích một cách khoa học các hiện tượng tôn giáo mới và những vấn đề của chúng, thì ở nhiều nơi trên thế

giới, kể cả các nước phương Tây như Pháp, Đức, Nga... lại vướng vào những định kiến, xem thường và cho đó là “những sùng bái do con người nặn ra”, nghĩa là hoàn toàn “lừa bịp và dối trá”. Do vậy, ở nhiều nước, các nhà quản lý, nhà khoa học và báo chí còn gọi đó là “các giáo phái lạ lùng”, “hiện tượng tôn giáo lạ”, “tà đạo”, “tà giáo”, “đạo lạ”, “tạp giáo”, “giáo phái mới”, v.v...

Tuy nhiên, thực tế không phải tất cả các hiện tượng tôn giáo mới đều là “dị giáo”, “tạp giáo” hay “tà đạo” bất thường và nguy hiểm. Bởi cũng có không ít những hiện tượng tôn giáo mới đã được nhiều quốc gia công nhận, có tổ chức chặt chẽ, có giáo lý, giáo luật, giáo chủ và hoạt động theo đúng các qui định của pháp luật các nước và thông lệ quốc tế, như ở nước ta đó là đạo Cao Đài, đạo Hòa Hảo,... Chính vì vậy, nhiều nhà khoa học nghiên cứu về tôn giáo, nhất là ở các nước phương Tây, có tư tưởng đa nguyên, ít vướng bận tính không dung thứ tôn giáo hay hệ tư tưởng đối lập giữa khoa học và tôn giáo, thường dùng thuật ngữ “tôn giáo mới” hay “phong trào tôn giáo mới” hơn là các khái niệm “nguy tôn giáo”, “dị giáo”, “tà đạo”, “tạp giáo”, “tôn giáo bóng bẩy”, “tôn giáo lừa mờ”, “tôn giáo tùy ý”... như một số tổ chức và cá nhân đang sử dụng.

2.3. Về nguồn gốc và cách phân loại:

Mặc dù các hiện tượng tôn giáo mới và phong trào tôn giáo mới rất đa dạng, phức tạp, cũng như có nhiều cách phân loại khác nhau, nhưng về cơ bản thường được chia thành 4 loại sau đây:

Thứ nhất, ra đời bên trong các tôn giáo, tín ngưỡng đã có hay còn gọi là phân rã từ một tôn giáo gốc chủ lưu, chủ yếu từ các tôn giáo thờ Thiên Chúa, Ấn Độ Giáo, Phật Giáo, Hồi Giáo, Đạo Giáo, Thần Đạo

và các tôn giáo, tín ngưỡng truyền thống khác. Chúng có thể không tách rời cơ thể mẹ, nhưng lại biểu hiện sự khác biệt bằng nhiều tín ngưỡng và sinh hoạt tôn giáo đặc thù, hoặc tách khỏi cơ thể mẹ nhưng vẫn giữ những đặc điểm cơ bản của tôn giáo gốc. Tuy vậy, các tôn giáo, tín ngưỡng gốc thường không công nhận những hiện tượng tôn giáo mới này là một bộ phận của mình.

Thứ hai, mặc dù có vẻ ra đời bên ngoài những tôn giáo, tín ngưỡng đã có và tồn tại độc lập, nhưng thực chất các hiện tượng tôn giáo mới luôn xoay quanh một trục tôn giáo, tín ngưỡng chính thống có sẵn để nhào nặn, lắp ráp những yếu tố tôn giáo khác nhau thành hệ tư tưởng, giáo lý, giáo luật và đường hướng hành đạo của mình. Loại này thường có quy mô nhỏ và ít tín đồ, nhưng số tổ chức lại rất nhiều. Nội dung và bản chất tôn giáo, tín ngưỡng thường được thể hiện một cách tầm thường, thậm chí dung tục. Phần lớn là những hiện tượng tôn giáo mới có tư tưởng cực đoan và hành động kỳ dị, nhiều khi phản văn hoá, thậm chí là kỳ quái đáng kinh sợ. Các hiện tượng tôn giáo mới này thường bị nhiều nước xếp vào “danh sách đen”, vì gây ra những ảnh hưởng tiêu cực cho xã hội, đi ngược đạo lý chung, như: giáo phái AUM ở Nhật Bản, giáo phái Đa Thê và giáo phái Ma Đen ở Mỹ, đạo Tỳ và đạo Phạ Tắc ở Việt Nam...

Thứ ba, có thể xuất phát từ những nhu cầu trần tục nào đó của một bộ phận người dân, thường liên quan đến các vấn đề về sức khỏe và bệnh tật, sự sống và cái chết, đói nghèo và bất bình đẳng xã hội, tình dục và sinh đẻ, chiến tranh và hòa bình, các vấn đề kỳ bí, siêu linh trong tự nhiên mà con người và khoa học chưa giải thích được.. Những hiện tượng tôn giáo mới này thường kết hợp giữa chủ nghĩa thần bí

phương Đông có từ xa xưa với một số nhân tố hiện đại, thậm chí là các giáo phái mang tính khoa học. Tuy nhiên, do không dựa trên những cơ sở khoa học thực chứng và nghiêm túc, nên các hiện tượng tôn giáo mới này sau một thời gian hoạt động thường biến thái sang những mục tiêu chính trị, hoặc thực hành các nghi lễ ma thuật mang tính siêu nhiên kỳ bí, nhất là trong lĩnh vực luyện tập dưỡng sinh, chữa bệnh, cầu xin sự bình yên và may mắn trong cuộc sống để lôi kéo tín đồ. Thuộc dạng này có thể nhắc đến Pháp Luân Công ở Trung Quốc và Thanh Hải Vô Thượng Sư ở Đài Loan, giáo phái AUM ở Nhật Bản, đã biến thái từ hình thức luyện tập dưỡng sinh sang hoạt động mang màu sắc chính trị; Long Hoa Di Lạc và Đạo Mẹ ở nước ta liên quan đến các hình thức chữa bệnh bằng phù phép gây hậu quả nghiêm trọng đến sức khỏe và tính mạng con người, v.v...

- Thứ tư, lợi dụng một thời điểm đặc biệt để phát xuất trào lưu tôn giáo mới, thường mang tính cực đoan. Đáng chú ý nhất là *Thuyết thiên niên kỷ* - niềm tin vào ngày tận thế trong những năm chuyển tiếp của thiên niên kỷ mới, đã tạo thành một trào lưu tôn giáo mới phát triển mạnh mẽ trên toàn thế giới từ thời trung cổ. Trong các thời kỳ tiếp theo và hiện nay, nhiều giáo phái theo thuyết này ngày càng trở nên cực đoan, ép buộc tín đồ tự tử tập thể, không quan tâm đến công việc, tài sản và gia đình... do tin ngày tận thế sắp xảy ra. Điển hình cho loại này là giáo phái AUM ở Nhật bản, đạo Phạ Tắc ở nước ta...

2.4. Về nội dung và hoạt động: Nội dung và phương thức hoạt động cơ bản của các hiện tượng tôn giáo mới không có gì thực sự mới mẻ, chủ yếu tân trang hay kết hợp nhiều yếu tố khác nhau của các tôn

giáo, tín ngưỡng đã có⁽²⁾. Nhìn chung, các hiện tượng tôn giáo mới thường có những nội dung và hoạt động khá đa dạng và phức tạp, trong đó đáng chú ý là:

- Có hiện tượng tôn giáo mới tìm cách xa lánh đời sống trần tục hay chối bỏ thực tại (tập trung vào việc tụng kinh suy niệm, thiền định), nhưng cũng có loại lại gắn bó chặt chẽ với đời sống thế tục. Có hiện tượng tôn giáo chuyên đi tìm kiếm hay thể hiện những khả năng siêu phàm của con người, sự thần bí của tự nhiên. Có hiện tượng tôn giáo nhằm tới lối sống hoàn mỹ như Trà đạo của Nhật Bản. Nhưng cũng có loại chỉ lợi dụng tôn giáo, tín ngưỡng để phục vụ các mục đích cá nhân, phi nghĩa.

- Một trong những đặc điểm chung của các hiện tượng tôn giáo mới là pha trộn giữa sự linh thiêng hóa của tôn giáo, tín ngưỡng và tri thức khoa học; có giáo lý hấp dẫn và pha tạp; thường gắn với những lời "tiên tri" về ngày tận thế và một thế giới khác tốt đẹp hơn đang chờ đón các tín đồ sùng đạo; xuất hiện sự sùng bái cuồng nhiệt, thần thánh hóa giáo chủ và tinh thần hiến thân tập thể, nguyện hoàn toàn phục tùng ý chí của giáo chủ, sẵn sàng hiến dâng tất cả kể cả tài sản, gia đình và tính mạng của mình... Do đó, nhiều khi dẫn đến các hành động cuồng tín, mất hết lý trí, như tự tử tập thể, giết người hiến tế, tử vì đạo, khủng bố... của một số giáo phái quá khích.

- Các hiện tượng tôn giáo mới thường có tư tưởng tự do, thực dụng và táo bạo. Mục đích hình thành tư tưởng mới trong tôn giáo là xoá nhòa ranh giới giữa cái thiêng tôn giáo, tín ngưỡng và cái trần tục của cuộc sống. Thậm chí coi tôn giáo là trên hết, cá nhân tự nhận danh một đẳng siêu nhân đứng ra lập tổ chức với trách nhiệm

“hành đạo, cứu đời”.

2.5. Về tổ chức: Các hiện tượng tôn giáo mới thường không có tổ chức chặt chẽ và tính chuyên nghiệp, ngoài giáo chủ không có giáo chức chuyên trách. Một đặc điểm rất đáng chú ý là giáo chủ của các tôn giáo mới luôn có tỷ lệ nữ cao hơn nam. Các giáo chủ nam cũng thường có xu hướng chọn người kế nhiệm là vợ, con gái hay con nuôi là nữ.

3. Nguyên nhân hình thành và phát triển

Vấn đề này đã được nhiều nhà khoa học nêu ra, tuy nhiên, ngoài những quan điểm tương đồng đã được thống nhất, tùy theo từng góc độ và bối cảnh nghiên cứu cụ thể cũng còn các ý kiến khác biệt. Trong đó, một số nguyên nhân chính thường được nêu ra là:

- Nhiều người cho rằng, các hiện tượng tôn giáo mới là con đẻ của thời kỳ bắt đầu sự chuyển tiếp từ xã hội công nghiệp sang xã hội hậu công nghiệp mang tính toàn cầu hoá, như Toffler đánh giá: đây là kết quả của sự chuyển biến văn minh lớn nhất, đánh dấu việc các nước phương Tây bước vào thời kỳ hậu công nghiệp của sự phát triển xã hội và thiếu chuẩn bị để đón nhận chủ nghĩa cực đoan chính trị của các liên minh tôn giáo mới (Balagushin, 1996).

- Phong trào tôn giáo mới và các hiện tượng tôn giáo mới thường xuất hiện, phát triển mạnh mẽ mỗi khi xã hội có sự chuyển tiếp hay thay đổi, dẫn đến sự khủng hoảng niềm tin và con người chưa tìm được lối đi đúng đắn.

- Thiên tai và dịch bệnh nghiêm trọng, tệ nạn xã hội, sự mất an toàn trong cuộc sống liên quan đến tai nạn, thức ăn, môi

trường sống... ngày càng phức tạp, khiến con người lo sợ cho tương lai bất định, dẫn đến sự bám víu vào niềm tin khả năng cứu rỗi của các đáng siêu nhiên, những khả năng “siêu phàm” của con người và sự thần bí của tự nhiên.

- Sự phát triển nhanh chóng của quá trình đô thị hoá, hiện đại hóa, công nghiệp hóa và hội nhập luôn gắn liền với các vấn đề di chuyển cư, an sinh xã hội, phân hóa giàu nghèo, công bằng xã hội, môi trường... Những tác động của sự biến đổi nhanh chóng trong đời sống kinh tế, văn hoá và xã hội ở các khu vực đô thị và công nghiệp thường diễn ra trên cả hai khía cạnh tích cực và tiêu cực, mà nhiều khi những mặt hạn chế lại có ảnh hưởng mạnh mẽ, trực tiếp, lâu dài đến đời sống người dân và xã hội. Trong đó, các mặt trái của chính sách phát triển kinh tế - xã hội, xu thế toàn cầu hóa, kinh tế thị trường... luôn là những yếu tố tác động đến đời sống văn hóa, xã hội, dẫn đến những thay đổi về tư tưởng và tình cảm của con người đối với tôn giáo, tín ngưỡng.

- Sự phân hoá và chia rẽ trong nội bộ các tôn giáo, tín ngưỡng truyền thống/chính thống, cũng như sự suy giảm vai trò của các tôn giáo, tín ngưỡng này trong xu hướng thế tục hóa tôn giáo và toàn cầu hóa đang diễn ra, cùng là một trong những yếu tố quan trọng góp phần hình thành nên phong trào tôn giáo mới và các hiện tượng tôn giáo mới trong những năm qua.

4. Xu hướng của các hiện tượng tôn giáo mới

Qua quá trình nghiên cứu về hiện tượng tôn giáo mới, có nhiều ý kiến cho rằng: đây

rõ ràng sẽ trở thành vấn đề tôn giáo, tín ngưỡng của thế kỷ XXI. Bởi sự ra đời và phát triển của chúng đã phản ánh một khía cạnh của xã hội loài người trong thời hiện đại và hậu hiện đại, khi lực lượng sản xuất, kỹ thuật và trình độ văn minh đã phát triển rất cao nhưng cũng là lúc nảy sinh nhiều nghịch lý trong xã hội (Trương Văn Chung, 2014). Đồng thời dự báo một số xu hướng phát triển cơ bản của hiện tượng tôn giáo mới như sau:

- *Thứ nhất*, các hiện tượng tôn giáo mới sẽ ngày càng phát triển để thỏa mãn “tính cá nhân” vốn được đề cao trong xã hội hiện đại. Do dân trí ngày càng cao, giúp con người thoát khỏi những ràng buộc cố hữu và có ý thức hơn về sự hiện diện của bản thân; sự áp đặt về tư tưởng trở nên lỗi thời, vì thế niềm tin và hành vi tôn giáo ngày càng được coi là sự trải nghiệm cá nhân. Trong bối cảnh đó, các hiện tượng tôn giáo mới sẽ tiếp tục xuất hiện để con người có cơ hội thỏa mãn nhu cầu cá nhân của mình. Đặc biệt, trong một xã hội ngày càng dân chủ hơn như hiện nay, con người tự do đến với các hiện tượng tôn giáo mới để được thể hiện quyền cá nhân và tự xây dựng cho riêng mình một hình ảnh về đáng tối cao, về con đường giải thoát phù hợp với thực tại.

- *Thứ hai*, các hiện tượng tôn giáo mới ngày càng mang tính thế tục gắn với đời sống hiện thực, bởi thế tục hóa là một trong những xu thế cơ bản của tôn giáo, tín ngưỡng hiện nay. Thế tục hóa của các hiện tượng tôn giáo mới thể hiện ở nhiều mặt, nhất là về tổ chức, chức năng, nghi lễ và phát triển tín đồ. Thông qua các phương tiện truyền thông hiện đại, các hiện tượng tôn giáo mới tạo ra sự liên kết cộng đồng chặt chẽ, mở rộng ảnh hưởng tới xã hội sâu

rộng hơn và trở thành một lực lượng chính trị xã hội quan trọng, thể hiện rõ mối quan hệ giữa chính trị và tôn giáo. Ngay cả ở các nước phương Tây, trước đây đã tách tôn giáo với chính trị, tôn giáo trở về đời sống cá nhân, nhưng hiện nay, các hiện tượng tôn giáo mới mang màu sắc chính trị đã sử dụng quyền tự do tín ngưỡng, nhân quyền và nhu cầu của các tín đồ để đấu tranh đòi quyền lợi với nhà nước hoặc gây áp lực với chính quyền. Trong khi ở những nước đang hoặc chậm phát triển, các hiện tượng tôn giáo mới nhiều khi trở thành lực lượng chính trị - xã hội tham gia điều tiết các mối quan hệ, lợi ích của cá nhân và cộng đồng, thậm chí gắn với vấn đề dân tộc, nhân quyền để kích động ly khai, chống đối chính quyền.

- *Thứ ba*, các tôn giáo mới ngày càng sử dụng các thành tựu khoa học để biện hộ cho niềm tin và giáo lý của mình, đánh đồng tôn giáo với khoa học và tìm cách đứng trên khoa học. Giáo hội Khoa học luận là tập hợp nhóm giáo phái có giáo lý dựa trên cơ sở khoa học để sử dụng phương pháp tâm lý trị liệu gắn với niềm tin giáo lý, là sự kết hợp nhuần nhuyễn tính chất tư duy duy lý của con người hiện đại với những trạng thái tâm lý để giải quyết các vấn đề bức xúc, khủng hoảng tinh thần.

- *Thứ tư*, các hiện tượng tôn giáo mới ngày càng đa dạng hóa các loại hình hoạt động ở quy mô nhỏ, để phù hợp với đời sống hiện đại hóa của đô thị, là sự lựa chọn đa nguyên hóa xã hội và đa dạng hóa sinh tồn, đồng thời cũng là một hình thức giải tỏa tâm lý trong cuộc sống đương đại, khi mà cả xã hội và con người có hay không có tôn giáo đang nhạt dần niềm tin tôn giáo trong xã hội thế tục.

5. Ảnh hưởng của các hiện tượng tôn giáo mới

5.1. Ảnh hưởng tích cực

- Các hiện tượng tôn giáo mới thường đề cao trách nhiệm cá nhân, ít phải dựa vào ý chí và sự sai khiến của thế lực siêu nhiên tối cao, như: Chúa trời, thần thánh. mà là trách nhiệm với cuộc sống tích cực của mỗi người; khuyến khích con người dám đối mặt và làm biến đổi khó khăn khi mà số phận khiến họ sớm hay muộn sẽ gặp phải (Francois Champion, 2001). Các hiện tượng tôn giáo mới theo Thuyết Thiên niên kỷ thường đưa niềm tin thế tục lên vị trí số một để tìm kiếm sự thay đổi xã hội theo mô hình mà họ cho là bình đẳng, nhân bản; muốn xã hội đề cao những giá trị mà họ coi là tốt đẹp nhất của con người. Kể cả giáo phái Chân lý AUM ở Nhật Bản, trừ những đặc tính cực đoan của nó, về bản chất cũng đã hướng con người đến niềm tin về thế giới thực tại, đem những niềm tin siêu phàm để phục vụ thế giới thực tại như luyện tập Yoga để con người cảm nhận được sự truyền vào cơ thể một năng lượng tinh thần đặc biệt, tạo cho họ có niềm vui trong cuộc sống, giúp con người giác ngộ và có khả năng chữa thương (Phạm Hồng Thái, 2005).

Dựa trên cơ sở khoa học, các hiện tượng tôn giáo mới đưa ra những quan niệm dẫn tới sự thực hành đem lại niềm tin, lợi ích sống vui, sống khỏe cho con người. Sự nhận thức về mối quan hệ giữa vũ trụ và cá nhân dựa trên cơ sở vật lý lượng tử của Jung (2007), đã làm xuất hiện xu hướng nghiên cứu các hiện tượng cận tâm lý gắn với điều trị y khoa, đó là sự điều trị tâm lý gắn với chữa bệnh tật bằng y học thay cho giải pháp can thiệp kỹ

thuật. Cách điều trị này quan niệm bệnh tật là do con người tự tạo ra, nên trong mỗi con người đã có sẵn năng lực tự chữa trị bằng tập quán tưởng, cùng với kỹ thuật xoa bóp và vật lý tạo năng lượng để chữa bệnh, nhất là với những loại bệnh về thể xác và tinh thần mà y học hiện đại chưa có giải pháp cứu chữa.

- Các tôn giáo mới tác động tới xã hội và con người thông qua hệ thống nghi lễ, nhất là các lễ nghi liên quan đến chữa bệnh bằng những khả năng đặc biệt của con người và sự kỳ bí của tự nhiên... Nghi lễ chữa bệnh bằng tay của Nhật Bản gọi là Reiki, đã trở nên phổ biến ở nhiều nơi trên thế giới. Đây là hình thức xả quyết sự tồn tại của năng lượng sinh lực vũ trụ và vận động nó thông qua luồng khí hòa hợp, cho phép con người nhận được chuyển hóa và hấp thụ năng lượng sinh lực vũ trụ trong một trạng thái trong sạch, thanh khiết. Các hình thức chữa bệnh bằng việc vận dụng năng lực kiểm soát của trí tưởng tượng (Shaman), cũng là sử dụng yếu tố tinh thần để thu nhận quyền năng và vận dụng nó. Thực hành phương pháp đó, các tín đồ thuộc những hình thức tôn giáo mới này còn nhầm tới việc “thăm viếng” các thế giới khác nhau theo quan niệm của họ. Ở đây, tâm trí sẽ là trọng tâm của nghi lễ và không chỉ thể hiện qua hệ thống biểu tượng, trí tượng tượng mà cả trong nhu cầu thực tế của con người.

- Các hiện tượng tôn giáo mới không chỉ đề xuất cách tư duy mới về những vấn đề xã hội, mà còn tham gia giải quyết nó bằng cách cung cấp cho các tín đồ những phương tiện thực hành mang tính ma thuật, tạo tâm lý tin tưởng có sức mạnh tinh thần, sự kiên trì rèn luyện và cuộc sống giản dị để vượt qua tình trạng nảy sinh nhiều mối đe

dọa đến sự tồn tại và phát triển của con người cũng như xã hội hiện tại. Đây được xem là phương pháp nửa tôn giáo nửa khoa học, nhằm đạt tới lối sống hoàn mỹ, như nghi thức Trà đạo và Karate dưỡng sinh của Nhật Bản; các tôn giáo mới liên quan đến luyện tập dưỡng khí Yoga và trường sinh học...

- Các hiện tượng tôn giáo mới liên quan đến Thuyết Thiên niên kỷ đã xác lập đạo đức và giáo lý về môi trường sinh thái. Thông qua các hành động đa dạng, những nghi lễ và các tổ chức - đảng phái (như Greens Party - Đảng Xanh) để đấu tranh bảo vệ các quyền của động vật, góp phần bảo vệ và tạo cân bằng môi trường sinh thái, phối hợp với các doanh nghiệp để cung cấp những sản phẩm thân thiện với môi trường...

- Các nghi lễ của tôn giáo mới không chỉ thực hành ở mỗi cá nhân mà còn trong cộng đồng, đã tạo nên tính cố kết giữa những người cùng chung đức tin và trở thành một lực lượng xã hội khá đông đảo. Họ tổ chức các nghi lễ chung của nhóm đối với những sự kiện quan trọng, như là hình thức biểu thị quan điểm xã hội và chính trị của cá nhân và của nhóm, nên đã thu hút được nhiều người tin theo, qua đó góp phần cải tạo và xây dựng thế giới theo quan điểm của họ.

Có thể nói, trên thực tế, sự tác động, ảnh hưởng của hiện tượng tôn giáo mới nói chung và từng hiện tượng nói riêng đến đời sống xã hội ở mỗi quốc gia, dân tộc rất khác nhau. Theo quan điểm Mác-xít, sự ra đời của tôn giáo, tín ngưỡng không chỉ là sự phản ánh xã hội mà còn là sự phản kháng lại xã hội. Do đó, có thể nhận thấy, sự ra đời của hiện tượng tôn giáo mới một phần nào đó chính là xuất phát và thực

hiện chức năng an ủi, xoa dịu những nỗi đau khổ, khó khăn, bức xúc của con người trong cuộc sống vốn ngày càng tăng lên. Đồng thời cũng thực hành chức năng phản kháng lại những bất công, các vấn đề bức xúc trong xã hội mà họ đang sống. Tuy nhiên, cũng cần lưu ý rằng, chính sự phản kháng tiêu cực của một số hiện tượng tôn giáo mới mang tính cực đoan lại tiếp tục dẫn đến sự gia tăng căng thẳng và bất ổn cho xã hội.

5.2. Ảnh hưởng tiêu cực

Trong khi không phủ nhận mặt tích cực của hiện tượng tôn giáo mới, các nhà nghiên cứu cũng đặc biệt quan tâm, lo ngại về các giáo phái cực đoan có những hành vi phi nhân tính, phản văn hóa, suy đồi về đạo đức, tạo nên sự bất ổn cho xã hội, đau khổ cho con người, và đã chỉ ra một số tác động trái chiều của hiện tượng tôn giáo mới như sau:

- Một số hiện tượng tôn giáo mới có những hành vi cực đoan chống lại xã hội, vi phạm pháp luật, làm rối loạn xã hội, thậm chí nhằm lật đổ nhà nước. Về mặt giáo lý, các tôn giáo mới cực đoan này đã tuyên truyền, thuyết giáo về việc xây dựng một thiên quốc trên trần thế; về mặt tổ chức, muốn xây dựng một giáo phái kết hợp giữa chính trị và tôn giáo, hoặc xây dựng bộ máy tôn giáo theo kiểu mô phỏng nội các của những nước tư bản phương Tây, hay chế độ phong kiến tập quyền của một số nước phương Đông. Đáng chú ý là giáo phái AUM ở Nhật Bản chủ trương xây dựng "quốc gia tự trị", lấy giáo phái AUM làm cơ sở, đặt ra hiến pháp và lên kế hoạch lật đổ chính phủ, lập ra hơn 20 bộ phận tương tự như thể chế nội các của chính quyền Nhật Bản.

- Một số hiện tượng tôn giáo mới đã dựa vào Thuyết Thiên niên kỷ để bàn về ngày tận thế và xây dựng thiên đường trên trần thế để quân sự hóa giáo phái nhằm chống lại chính phủ, như: giáo phái AUM ở Nhật Bản lập ra nội các quân sự hóa, từng đề nghị Mỹ giúp cho kỹ thuật cao và Nga giúp vũ khí sát thương hàng loạt, tìm kiếm nguồn uranium ở Úc... Thông qua Cục Phòng vệ Nhật Bản để nắm được cách chỉ huy quân sự và kỹ thuật sản xuất vũ khí hạt nhân, vũ khí sinh học và xây dựng các xưởng chế tạo vũ khí hóa học. Còn giáo phái Ngôi Đền Mặt Trời ở Mỹ có mối quan hệ mật thiết với các thể lực phát xít mới, Giáo chủ Luc Jouret đã từng có quan hệ rất chặt chẽ với các nhóm khủng bố ở Canada...

- Nhiều hiện tượng tôn giáo mới gần với sinh hoạt tình dục bữa bãi hoặc chế độ đa thê; chữa bệnh bằng các nghi lễ phù phép mang tính ma thuật; sống tách biệt và không có trách nhiệm với gia đình và cộng đồng xã hội; hiến tặng tài sản cho giáo chủ và tổ chức; sẵn sàng hiến dâng tính mạng để thực hiện tinh thần tử vì đạo dẫn đến các hoạt động cực đoan, khủng bố... Những vấn đề này đã gây ra nhiều đau thương, mất mát về tâm lý, sức khỏe, tinh thần, tài sản và tính mạng của con người, gây bất ổn cho xã hội.

- Một số hiện tượng tôn giáo mới đã duy linh hóa hiện thực, nhưng không phải thiêng hóa các yếu tố đời sống, mà là giải thích theo tinh thần huyền bí và duy linh. Theo họ, sự phát triển đi xuống của một số vấn đề về an ninh chính trị, kinh tế - xã hội và môi trường trên thế giới hiện nay là hết cách cứu chữa, vì thế cần phải vận dụng sức mạnh siêu nhiên, vũ trụ để giải quyết các vấn đề của trần thế nhằm đưa

loài người thoát khỏi cuộc khủng hoảng xã hội, văn hóa.

5. Một vài nhận xét

Các hiện tượng tôn giáo mới xuất hiện ngày càng nhiều và lan truyền mạnh mẽ ở các quốc gia, khu vực. Thành phần tham gia không chỉ người dân nghèo và dễ bị tổn thương, mà còn có không ít trí thức, nhà khoa học, văn nghệ sĩ, chính khách thuộc nhiều lứa tuổi, quốc tịch, dân tộc khác nhau. Nhiều hiện tượng tôn giáo mới vừa xuất hiện đã có ảnh hưởng sâu rộng tại địa bàn rồi phát triển nhanh chóng sang một số vùng, nước khác; có hiện tượng tôn giáo mới vừa nảy sinh đã biến mất, nhưng cũng không ít lại tồn tại rất dai dẳng, thậm chí biến thái sang hình thức khác cả về tên gọi và bản chất... Do đó, hiện tượng tôn giáo mới đã và đang tồn tại, sẽ phát triển và có những ảnh hưởng mạnh mẽ, sâu rộng đến nhiều đối tượng, trong phạm vi rộng lớn và thuộc nhiều lĩnh vực khác nhau.

Các hiện tượng tôn giáo mới hiện nay cần được quan tâm nghiên cứu sâu sắc, toàn diện và có hệ thống hơn từ nhiều phương diện khác nhau. Mục đích là để trả lời cho những câu hỏi lớn hiện đang tiếp tục được thảo luận là: Bản chất của chúng là gì? Tại sao chúng lại xuất hiện và phát triển nhanh như vậy trong xã hội hiện nay? Chúng sẽ tiếp tục phát triển như thế nào và tại sao lại như vậy? Chúng có những ảnh hưởng ra sao đối với con người và xã hội? Trong bối cảnh hiện nay nên ứng xử với chúng ra sao, v.v...

Về cách tiếp cận và phương pháp nghiên cứu: Ngoài việc áp dụng những kiến thức và phương pháp chuyên ngành của Tôn giáo học, Dân tộc học, Xã hội học,

Tâm lý học... như đã từng thực hiện, trong xu thế hiện nay, chúng ta nên chú ý nhiều hơn đến việc sử dụng các lý thuyết và phương pháp nghiên cứu liên/đa ngành, để có thể làm rõ hơn những vấn đề vốn rất phức tạp, liên quan đến nhiều lĩnh vực, đối tượng của các hiện tượng tôn giáo mới. Đặc biệt là trong nhận thức cần xác định các hiện tượng tôn giáo mới là một vấn đề văn hóa, xã hội nảy sinh trong xã hội hiện đại và hậu hiện đại với nhiều mối quan hệ đa dạng, các hệ tư tưởng phức tạp, những giá trị đạo đức và lối sống khác nhau./

CHÚ THÍCH

1. Như Phong trào tôn giáo mới theo Thuyết Thiên nhiên kỳ gắn với “ngày tận thế xuất hiện từ thời Trung cổ, hiện nay vẫn diễn ra rất phức tạp ở nhiều nơi trên thế giới.
2. Nhiều người cho rằng, đạo Bửu Sơn Kỳ Hương, đạo Tứ Ân Hiếu Nghĩa, đạo Cao Đài và Phật giáo Hòa Hảo ở nước ta cũng là các hình thức tôn giáo mới nội sinh, chịu ảnh hưởng và kết hợp giữa một số tôn giáo với nhau. Đặc biệt, đạo Cao Đài là sự kết hợp giữa các yếu tố của Phật giáo, Đạo giáo, Nho giáo và Thiên chúa giáo, với mục đích tạo ra một “tôn giáo của các tôn giáo”.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Balagushin, G. (1996), “Các tôn giáo mới với tính cách là hiện tượng văn hóa-xã hội và tư tưởng hệ”, trong sách: *Tôn giáo vào đời sống hiện đại* (tập 3), Võ Kim Quyền 1998, Thông tin khoa học xã hội, Hà Nội.
2. Trương Văn Chung (2014), *Hiện tượng tôn giáo mới và những vấn đề về chính sách và công tác tôn giáo ở thành phố Hồ Chí Minh hiện nay*, Báo cáo tổng kết đề tài, Đại học Quốc gia thành phố Hồ Chí Minh.
3. D. W. Brakett (2001), “Tôn giáo ra tòa sự kết thúc của giáo phái AUM”, *Tạp chí Nghiên cứu Tôn giáo*, số 5, tr. 30 – 38, Hà Nội.
4. C. Mác – Ph. Ă-n-ghe-n toàn tập (1995), *Góp phần phê phán triết học pháp quyền của Hê Ghen*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội.
5. Mai Thanh Hải (2000), “Ngày tận thế và các “tôn giáo” cực đoan”, *Tạp chí Nghiên cứu Tôn giáo*, số 3, tr. 1 – 5, Hà Nội.
6. Francoise Champion (2001), “Nhóm tôn giáo thiểu số, nhóm tôn giáo bên lề: Trường hợp của các phong trào tôn giáo mới”, *Tạp chí Nghiên cứu Tôn giáo*, số 5, tr. 13 – 19, Hà Nội.
7. Đỗ Quang Hưng (2002), *Một số vấn đề cấp bách trong sinh hoạt tôn giáo ở một số tỉnh phía Bắc*, Báo cáo tổng quan đề tài cấp bộ, Tài liệu lưu tại Thư viện Viện Nghiên cứu Tôn giáo.
8. V. Maliavin (1997), “Hiện tượng tôn giáo hỗn tạp tại Trung Quốc”, trong sách: *Tôn giáo và đời sống hiện đại* (tập 5), Võ Kim Quyền (2005), Thông tin khoa học xã hội, Hà Nội.
9. Nguyễn Văn Minh (2009), “Tổng quan về tôn giáo mới trên thế giới và Việt Nam”, *Tạp chí Dân tộc học*, số 6, Hà Nội.
10. Trần Nghĩa Phương (2001), “Vấn đề “tôn giáo mới” trong công trình nghiên cứu của các nhà khoa học Trung Quốc”, *Tạp chí Nghiên cứu Tôn giáo*, số 5, tr. 20 – 29, Hà Nội.
11. Phạm Hồng Thái (2005), “Tôn giáo mới ở Nhật Bản giai đoạn sau 1945 đến nay”, *Tạp chí Nghiên cứu Nhật Bản và Đông Bắc Á*, số 5, tr. 37-42, Hà Nội.
12. Trung tâm Nghiên cứu Tôn giáo, Trường Đại học khoa học xã hội và Nhân văn, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh (2014), *Chủ nghĩa hậu hiện đại và phong trào tôn giáo mới ở Việt Nam và thế giới*, Nxb. Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh.
13. Carl Gustav Jung (2007), *Thăm dò tiềm thức*, Nxb. Tri thức, Hà Nội.